TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 24/12/2021
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Ngọc Sử.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân huyện Đông Hưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021; về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXX- ST ngày 19 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/QĐST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Hữu H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn X , xã Đ , huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích: Thôn X , xã Đ , huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, anh Phạm Hữu H trình bày:***

Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ , huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 28/12/2009. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống cùng với bố mẹ đẻ anh tại thôn X , xã Đ , huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống với nhau bình thường, không có mâu thuẫn gì. Tháng 7 năm 2012 không hiểu vì lý do gì khi con

chung của vợ chồng mới được 06 tháng tuổi thì chị H bỏ nhà đi biệt tích để lại con cho anh nuôi. Anh và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của chị H; anh đã nhắn tin tìm chị H trên Báo Công lý và Đài tiếng nói Việt Nam theo quy định nhưng vẫn không có tin tức của chị H. Sau đó anh đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng tuyên bố chị H mất tích và ngày 18/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng đã ra quyết định số 03/2021/QĐ- GQVDS tuyên bố chị H mất tích. Đến thời điểm hiện tại vẫn không có tin tức gì của chị H. Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Anh và chị H có 01 con chung là Phạm Hữu Đ, sinh ngày 22/01/2012. Từ khi chị H bỏ đi, con chung ở với anh. Ly hôn, anh nhận trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng cho con.

Anh và chị H không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

* Chị Nguyễn Thị H nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích tại thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Mọi văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ tại nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị H trước khi chị H bỏ đi mất tích và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Tòa án tiến hành xác minh tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình có nội dung:

Anh Phạm Hữu H và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình từ ngày 28/12/2009 và cả 2 anh, chị đều có nơi cư trú tại thôn X, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng mâu thuẫn, chị H đã bỏ nơi cư trú đi biệt tích từ năm 2012. Kể từ khi Tòa án ra quyết định tuyên bố chị H mất tích thì chị H không về nơi cư trú và không có tin tức gì của chị H. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết cho anh H được ly hôn để anh H ổn định làm ăn, nuôi dậy con chung.

Anh H và chị H có 01 con chung là Phạm Hữu Đ, sinh ngày 22/01/2012. Từ khi chị H bỏ đi biệt tích, con chung ở với anh H và đang sinh sống, học tập tại địa phương. Đề nghị Tòa án giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Hữu H.

- Về con chung: Xử giao con chung Phạm Hữu Đ, sinh ngày 22/01/2012 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Sau khi thụ lý đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Phạm Hữu H đối với chị Nguyễn Thị H, Tòa án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại trụ sở UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình và Nhà Văn hóa thôn X, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị H trước khi chị H bỏ đi mất tích) và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, nhưng chị H không có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng. Vì vậy, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị H.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Hữu H và chị Nguyễn Thị H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp.

Chị H bỏ đi mất tích từ năm 2012, nay vẫn không có tin tức gì của chị H; như vậy, mục đích hôn nhân giữa anh H và chị H không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H.

[2] Về con chung: Cần tiếp tục giao con chung Phạm Hữu Đ, sinh ngày 22/01/2012 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con.

[3] Về tài sản: Anh H không yêu cầu giải quyết, chị H không có lời khai, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí : Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh H và chị H có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Phạm Hữu H được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Hữu Đ, sinh ngày 22/01/2012 cho anh Phạm Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc anh Phạm Hữu H không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng cho con chung.

Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hữu H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Anh Phạm Hữu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chuyển số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002860 ngày 14/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Hữu H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng của chị H trước khi biệt tích.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Kiên Trung